

Số: 1245/QĐ-UBND

Quận Lê Chân, ngày 23 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển số lớp, số học sinh cho
các trường Mầm non, Tiểu học, Tiểu học và THCS thuộc quận
Năm học 2025 - 2026**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường mầm non; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường Tiểu học.

Căn cứ Công văn số 1729/SGDDĐT-QLCL ngày 28/3/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các lớp mầm non và lớp 1 tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 20/02/2025 của UBND quận về việc phân tuyển địa bàn tuyển sinh các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở từ năm học 2025-2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển số lớp, số học sinh năm học 2025-2026 cho các trường Mầm non, Tiểu học, Tiểu học và Trung học cơ sở thuộc quận Lê Chân (tại biểu chi tiết đính kèm Quyết định này).

Điều 2. Các ông (bà) Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận; Trưởng phòng: Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Tài chính - Kế hoạch quận; Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Tiểu học và Trung học cơ sở; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, GDĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hoàng Linh

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRƯỜNG LỚP CÁC TRƯỜNG MẦM NON CÔNG LẬP NĂM HỌC 2025-2026
(Kèm theo Quyết định số 1245/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2025 của UBND quận Lê Chân)

SỐ TT	ĐƠN VỊ	Số phòng học	Số phòng chức năng	Số phòng khác	NHÀ TRẺ				MẪU GIÁO						TỔNG	
					12-24 tháng		25-36 tháng		3 tuổi		4 tuổi		5 tuổi		Lớp	H sinh
					Nhóm	Cháu	Nhóm	Cháu	Lớp	H sinh	Lớp	H sinh	Lớp	H sinh		
1	MG Kim Đồng I	14	5	10					4	100	5	150	4	140	13	390
2	MG Kim Đồng II	11	1	5					4	100	4	120	3	105	11	325
3	MN Kim Đồng III	13	1	7	1	20	1	25	4	100	4	120	3	105	13	370
4	MG Kim Đồng IV	14	4	4					4	100	4	120	4	140	12	360
5	MN 1-6	17	3	7	1	20	2	50	4	100	4	120	4	140	15	430
6	MN An Dương	15	1	9			3	75	4	100	4	120	4	140	15	435
7	MN Dư Hàng Kênh	19	3	14			4	100	5	125	5	150	5	175	19	550
8	MN Hoa Cúc	16	2	6			4	100	4	100	4	120	4	140	16	460
9	MN Hoa Lan	15	10	3	2	40	2	50	4	100	3	90	4	140	15	420
10	MN Hoa Thủy Tiên	13	1	5			3	75	4	100	3	90	3	105	13	370
11	MN Hướng Dương	17	4	11			2	50	4	100	4	120	4	140	14	410
12	MN Kênh Dương	10	1	6	1	20	1	25	3	75	2	60	3	105	10	285
13	MN Nguyễn Công Trứ	10	1	6			2	50	3	75	2	60	3	105	10	290
14	MN Vĩnh Niệm	16	7	8			2	50	4	100	4	120	4	140	14	410
	TỔNG	200	44	101	5	100	26	650	55	1375	52	1560	52	1820	190	5505

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRƯỜNG LỚP CÁC TRƯỜNG MẦM NON NGOÀI CÔNG LẬP NĂM HỌC 2025-2026
(Kèm theo Quyết định số 1245/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2025 của UBND quận Lê Chân)

Lớp	ĐƠN VỊ	Số phòng học	Số phòng chức năng	Số phòng khác	NHÀ TRẺ				MẪU GIÁO						TỔNG	
					12-24 tháng		25-36 tháng		3 tuổi		4 tuổi		5 tuổi			
					Nhóm	H sinh	Nhóm	H sinh	Lớp	H sinh	Lớp	H sinh	Lớp	H sinh	Lớp	H sinh
1	Ban Mai	13	3	4			3	75	3	75	3	90	4	140	13	380
2	Hải Hà	6	1	3			1	25	1	25	2	55	2	60	6	165
3	Họa Mi	5	0	1	1	18	1	25	1	25	1	25	1	27	5	120
4	Kitty	10	0	0	1	20	2	40	2	40	2	35	3	68	10	203
5	Lý Thái Tổ	7	0	5			1	25	2	50	2	50	2	70	7	195
6	Minakids	7	0	0			2	50	2	50	1	30	2	70	7	200
7	Misa	5	1	0	1	15	1	20	1	25	1	30	1	30	5	120
8	Minh Phương	13	0	6	1	18	3	55	3	74	3	80	3	80	13	307
9	Nhi	15	1	1	2	30	2	35	4	80	4	80	3	75	15	300
10	Ngôi nhà hạnh phúc	6	0	3	1	20	1	20	1	25	1	25	1	30	5	120
11	Pororo	5	1	4	1	10	1	15	1	25	1	25	1	25	5	100
12	Thiên Thần	6	1	3	1	15	1	20	2	45	1	30	1	35	6	145
13	Thỏ Ngọc	6	1	1	2	30	1	20	1	25	1	25	1	30	6	130
14	Tổng CTXD Bạch Đằng	6	2	7			1	25	1	25	2	60	2	60	6	170
15	Tuổi Thần Tiên	8	1	7	1	16	2	36	2	44	2	46	1	28	8	170
16	Thế giới nhỏ xinh	9	4	4	1	15	1	20	1	20	1	20	1	25	5	100
17	Ngôi Sao Hải Phòng	10	2	4			1	20	1	25	1	25			3	70
	TỔNG	137	18	53	13	207	25	526	29	678	29	731	29	853	125	2995

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRƯỜNG LỚP CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC CÔNG LẬP NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Quyết định số 1245/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2025 của UBND quận Lê Chân)

TT	Đơn vị	Phòng học	Phòng chức năng	Phòng khác	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5		Tổng	
					Lớp	H sinh	Lớp	H sinh	Lớp	H sinh	Lớp	H sinh	Lớp	H sinh	Lớp	H sinh
1	Dư Hàng	30	18	8	4	140	6	247	6	219	6	203	6	252	28	1061
2	Dư Hàng Kênh	30	3	6	4	140	6	217	5	194	5	186	7	261	27	998
3	Lê Văn Tám	30	6	13	3	105	4	165	5	186	5	168	6	233	23	857
4	Nguyễn Công Trứ	22	1	8	3	105	4	168	5	174	4	155	5	223	21	825
5	Nguyễn Đức Cảnh	49	14	4	7	245	10	427	9	399	10	425	11	480	47	1976
6	Nguyễn Thị Minh Khai	37	4	8	3	105	7	288	7	320	6	275	8	337	31	1325
7	Nguyễn Văn Tố	49	4	7	4	140	9	468	10	528	10	477	10	500	43	2113
8	Tân Trào	22	9	5	3	105	4	124	4	131	3	110	4	172	18	642
9	Trần Hưng Đạo	22	8	4	3	105	5	232	5	225	6	225	6	266	25	1053
10	Trung Vương	25	3	5	4	140	5	207	5	166	5	184	6	194	25	891
11	Vĩnh Niệm	38	4	6	6	210	7	279	8	299	7	270	8	317	36	1375
12	Võ Thị Sáu	52	3	7	5	175	10	432	11	499	10	437	10	500	46	2043
	TỔNG	406	77	81	49	1715	77	3254	80	3340	77	3115	87	3735	370	15159

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRƯỜNG LỚP CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ (KHỐI TIỂU HỌC)
NGOÀI CÔNG LẬP NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Quyết định số 1245/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2025 của UBND quận Lê Chân)

SỐ TT	ĐƠN VỊ	SỐ PHÒNG HỌC	SỐ PHÒNG CHỨC NĂNG	PHÒNG KHÁC	KHỐI TIỂU HỌC											
					Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5		Tổng	
					Lớp	H sinh	Lớp	H sinh	Lớp	H sinh	Lớp	H sinh	Lớp	H sinh	Lớp	H sinh
1	Hữu nghị Quốc tế	11	4	1	2	60	2	60	2	54	2	60	3	71	11	305
2	Việt - Anh	5	7	8	1	15	1	15	1	15	1	15	1	15	5	75
TỔNG		33	11	9	3	75	3	75	3	69	3	75	4	86	16	380